

Số: 36/2023/QĐST-DS

Long Biên, ngày 14 tháng 4 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 147 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 1782/2022/TLST-DS ngày 18/11/2022 về việc “Yêu cầu thực hiện nghĩa vụ phát sinh từ hợp đồng mua bán ô tô”

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự :

Nguyên đơn: Ông LBV sinh năm 1993

Trú tại: Bản HĐ, xã HT, huyện KS, tỉnh NA

Đại diện theo ủy quyền: Ông ĐTT sinh năm 2001.

Trú tại: Khu MH, phường ĐM, thị xã QY, tỉnh QN.

Theo Hợp đồng ủy số 1943/HĐUQ ngày 27 tháng 7 năm 2022

Bị đơn: CTCPLBHN.

Trụ sở: Số 1 ngõ 44/58/34 phố ĐG, phường TT, quận LB, thành phố HN

Đại diện theo pháp luật: Ông HTL – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hợp đồng mua bán: Các đương sự xác nhận: Ngày 24/12/2021, ông LBV và CTCPLBHN (do tôi đại diện) có ký hợp đồng mua bán xe ô tô, hợp đồng số 24.12.2021/HĐMB theo đó bên CTCPLBHN đã đồng ý bán cho ông LBV 01 chiếc xe oto tải mới loại xe - xe tải ben CT, tải trọng 7,7 tấn, số loại FAW – FW 7.75D1/4*4 năm sản xuất 2021, xe mới 100% với giá trị là 670.000.000 đồng (Sáu trăm bảy mươi triệu đồng). Và các bên đã thanh lý hợp đồng.

2.2. Về số tiền nợ: Các đương sự xác nhận Ông LBV đã thanh toán trả cho CTCPLBHN tổng số tiền là 280.000.000 đồng và các đương sự thống nhất xác định đây chính là số tiền CTCPLBHN còn nợ lại ông LBV.

2.3. Về lộ trình thanh toán: Các bên thống nhất thỏa thuận: CTCPLBHN sẽ có trách nhiệm trả cho Ông LBV toàn bộ số tiền 280.000.000 đồng chia làm 6 kỳ. Cụ thể như sau:

- Kỳ 1: Ngày 15/6/2023 CTCPLBHN trả cho ông LBV là 45.000.000 đồng
- Kỳ 2: Ngày 15/7/2023 CTCPLBHN trả cho ông LBV là 45.000.000 đồng
- Kỳ 3: Ngày 15/8/2023 CTCPLBHN trả cho ông LBV là 45.000.000 đồng
- Kỳ 4: Ngày 15/9/2023 CTCPLBHN trả cho ông LBV là 45.000.000 đồng
- Kỳ 5: Ngày 15/10/2023 CTCPLBHN trả cho ông LBV là 45.000.000 đồng
- Kỳ 6: Ngày 15/11/2023 CTCPLBHN trả hết số tiền còn lại cho ông LBV là 55.000.000 đồng.

Trong trường hợp đến hạn thanh toán CTCPLBHN vi phạm bất kỳ nghĩa vụ trả nợ nào: Không trả hoặc trả không hết số tiền nêu trên thì CTCPLBHN phải trả cho ông LBV toàn bộ tiền còn chậm trả và lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền các bên thống nhất thỏa thuận là 10%/năm.

2.4. Về án phí: CTCPLBHN thỏa thuận chịu cả án phí dân sự sơ thẩm là: 3.500.000 đồng.

Hoàn trả ông LBV số tiền tạm ứng án phí là 7.000.000 đồng mà ông đã nộp tại Chi Cục THA dân quận Long Biên theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2020/0065489 ngày 16/11/2022.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKND.quận Long Biên,
- VKSND.TPHN
- TAND.TPHN
- Chi cục THADS quận Long Biên
- Lưu.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thu Nga